

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Triệu Hữu**

Các Thẩm phán:

Bà **Trần Thị Ngọc Dung**

Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 04/2023/DSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo như sau:

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, bị đơn là ông Phạm Bé H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Nội dung kháng cáo: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện mở lối đi tại vị trí bản án sơ thẩm đã tuyên; ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T mở lối đi tại vị trí do ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T chỉ định.

XÉT THẤY:

Tại đơn rút đơn kháng cáo cùng ngày 22 tháng 8 năm 2023, bị đơn là ông Phạm Bé H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T rút toàn bộ kháng cáo và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên thuộc trường hợp đình chỉ xét xử phúc thẩm theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 289, khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đề nghị chấp nhận rút đơn kháng cáo của ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Xét việc rút toàn bộ đơn kháng cáo của ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của các đương sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn là ông Phạm Bé H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

là bà Nguyễn Thị T. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm do người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 308 và khoản 1 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 289, 295, 308, 312 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 54/2023/TLPT- DS ngày 22 tháng 3 năm 2023, về “*Tranh chấp yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề*”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1937: vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1: Bà Lê Thị Minh C, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/4/2023): có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1: Bà Nguyễn Thị T2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V: có mặt.

2. Ông **Phạm Văn T3**, sinh năm 1967: vắng mặt.

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1964: có mặt.

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn P và ông Phạm Văn T3: Bà Nguyễn Minh T4, sinh năm 1979. Địa chỉ: 1, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/4/2023): có mặt.

- Bị đơn: Ông Phạm Bé H, sinh năm 1977: vắng mặt.

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Anh T5, sinh năm 1988. Địa chỉ: số B, T, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/5/2023): vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Phạm Anh T6, Luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh V (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/12/2022). Địa chỉ: số B, T, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long: vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1981: vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T: Bà Nguyễn Anh T5, sinh năm 1988. Địa chỉ: số B, T, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 04/5/2023): vắng mặt.

2. Anh **Phạm Quốc H1**, sinh năm 2001: vắng mặt.

3. Cháu **Phạm Quốc K**, sinh năm 2009: vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Quốc K và anh Phạm Quốc H1: ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T: vắng mặt.

4. Bà **Phạm Thị B**, sinh năm 1954: có mặt.

5. Bà **Phạm Thị Tuyết N**, sinh năm 1970: có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị B, Phạm Thị Tuyết N: Bà **Nguyễn Minh T4**, sinh năm 1979. Địa chỉ: 1, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/4/2023): có mặt.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2023/DSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này .

III. Về chi phí tố tụng tại cấp phúc thẩm:

Buộc ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T phải chịu 5.395.000đ (*Năm triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) tiền chi phí khảo sát đo đạc và định giá tài sản, ông Phạm Bé H đã nộp đủ.

IV. Về án phí:

Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) theo các biên lai số 0004663, 0004664 cùng ngày 18/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, ông Phạm Bé H và bà Nguyễn Thị T đã nộp xong án phí phúc thẩm.

V. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- Chánh án;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND H. L;
- VKSND H. L;
- CCTHADS H. L;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lâm Triệu Hữu